

곤도라 작업안전

1. 작업자에 대한 특별교육 실시
2. 정전시 사용하는 수동 핸들의 준비여부 확인
3. 와이어로프의 상태 확인(단선, 마모, 키크 등)
4. 하한 리미트 스위치, 비상정지 버튼의 정상작동 확인
5. 케이지의 볼트 체결상태 및 용접부 이상여부 확인
6. 생명줄의 결속상태 확인 및 작업시 안전대 착용
7. 고장시 운행금지 및 원인파악, 전문수리업체의 수리 의뢰
(임의로 수리 금지)

Safety Instruction on Gondora Work

1. Implement special education for workers
2. Confirm for the preparation of manual handle used at the time of power breakdown
3. Confirm the condition of wire rope (wire disconnection, abrasion, kink and the like)
4. Confirm the normal operation of lower limit switch and emergency stop button
5. Confirm any problem in bolt connection and welding part of the cage
6. Confirm the connection condition of the life line and wearing of safety belt at the time of work
7. Request for stop operation during the breakdown, finding out of cause, and repairing of specialized repairing company (no unauthorized repairing)

NGUYÊN TẮC AN TOÀN KHI LÀM VIỆC VỚI BUỒNG THANG MÁY

1. Thực hiện đào tạo đặc biệt đối với người làm việc
2. Kiểm tra xem đã chuẩn bị thanh kéo tay sử dụng khi bị mất điện chưa
3. Kiểm tra tình trạng của dây cáp (đứt dây, bị mòn, nút v.v)
4. Kiểm tra xem công tắc giới hạn thấp, nút ngừng khẩn cấp có hoạt động bình thường không
5. Kiểm tra xem tình trạng bắt vít của khung và bộ phận hàn có gì bất thường không
6. Kiểm tra tình trạng kết nối của đường ren và đeo dây đai an toàn khi làm việc
7. Cấm vận hành và tìm hiểu rõ nguyên nhân khi hỏng hóc, yêu cầu công ty chuyên xử lý sửa chữa (Cấm tự ý sửa chữa)

ความปลอดภัยในการทำงานเครื่องคอนโทรล

1. ปฏิบัติการอบรมพิเศษสำหรับผู้ที่ทำงาน
2. ตรวจสอบการเตรียมที่จับที่ไซ้ตอนไฟดับ
3. ตรวจสอบสถานะเชือก (การตัด การเสื่อม คิงค์ ฯลฯ)
4. ตรวจสอบการปฏิบัติปุ่มฉุกเฉินและปุ่มลิมิตเต็ท
5. ตรวจสอบส่วนที่เชื่อมและสถานการณ์ติดแน่นของสกรูที่อยู่เค็ง
6. ตรวจสอบการติดของสายเพื่อชีวิตและใส่สายความปลอดภัยตอนทำงาน
7. ห้ามปฏิบัติงานตอนที่เครื่องเสียและเช็คสาเหตุ ร้องขอซ่อมจากบริษัทซ่อม (ห้ามซ่อมโดยตัวเอง)